

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

Chủ đề:	Trong phòng ăn
Mục tiêu:	Phát âm đúng con chữ <i>c</i> trong các từ <i>cake, car, cup, cat</i> trong câu <i>I have a car.</i>
Âm vị:	/c/ của con chữ <i>c</i>
Từ vựng:	<i>cake, car, cup, cat</i>
Cấu trúc:	Nói sở hữu: <i>I have a car.</i>

II. HƯỚNG DẪN GIẢNG DẠY**Lesson 1.****1. Listen, point and repeat.**

Mục tiêu: Luyện phát âm con chữ *c* trong các từ *cake, car, cup, cat.*

Nội dung: Các nội dung chính:

- Bối cảnh chung là một gia đình ba người đang ăn sáng trong một phòng ăn của một gia đình người Anh.
- Bà mẹ đang ăn bánh, ông bố đang uống trà, bé trai đang chơi với chiếc ô tô, con mèo đang nằm trên ghế.

Lưu ý: Bên cạnh cái bánh trên bàn là từ *cake*, bên cạnh chiếc ô tô là từ *car*, bên cạnh chén trà là từ *cup*, bên cạnh con mèo là từ *cat*. Các từ bắt đầu bằng con chữ *c* chỉ tên các con/đồ vật và được in màu đỏ.

Góc trái bên dưới tranh là con chữ *Cc* chỉ nội dung chính của đơn vị bài học.

Các nội dung phụ:

- Một cái tủ li đựng nhiều đĩa, chén, cốc, chai,
- Bên trái là một chậu cây.

Lưu ý: Một số từ có liên quan đến bài học là *cupboard* (tủ li).

Quy trình: Bước 1: Học sinh xem và nhận xét nội dung tranh (như trong phần 1).

Bước 2: Học sinh nghe, chỉ con chữ Cc và nhắc lại.

Bước 3: Học sinh nghe, chỉ từng từ/tranh và nhắc lại. Lưu ý đến cách phát âm của con chữ in đỏ.

Bước 4: Học sinh chỉ từng tranh và nói thành tiếng các từ.

Bước 5: Làm việc theo cặp/nhóm, một học sinh chỉ từng tranh, học sinh còn lại nói thành tiếng các từ.

Lưu ý: Nếu có điều kiện, giáo viên có thể giới thiệu thêm từ *cupboard* theo qui trình trên.

Kết quả: Học sinh phát âm đúng con chữ Cc.

Học sinh nói bốn từ càng giống với âm trong đĩa càng tốt.

Lesson 2.

2. Point and say.

Mục tiêu: Nhận dạng và nói đúng các từ chỉ đồ vật và con vật đã học trong hoạt động 1.

Nội dung: Học sinh xem và thảo luận về nội dung tranh.

Các nội dung chính gồm:

- Bối cảnh chung: vẫn trong phòng ăn trong một ngôi nhà như hoạt động 1.
- Cậu bé đang ăn một chiếc bánh.
- Con mèo đang chơi/vờn chiếc xe ô tô đồ chơi sau chậu cây.
- Cái chén lấp sau đĩa hoa quả trên bàn.

Các nội dung phụ:

- Cậu bé ăn bánh và rất ngạc nhiên khi biết con mèo đang nghịch/chơi với chiếc ô tô của mình.

- Quy trình:** Bước 1: Học sinh xem và cho nhận xét bao quát về nội dung tranh (như trong phần Nội dung).
- Bước 2: Học sinh tìm những đồ vật/con vật đã học ở phần trên. Khi tìm thấy các đồ vật/con vật, học sinh chỉ và nói thành tiếng tên của đồ vật/con vật.
- Bước 3: Học sinh chỉ vào tranh và nói lại từ chỉ tên con vật/đồ vật đã học. Lưu ý đến cách phát âm của con chữ *c* trong các từ.
- Bước 4: Làm việc theo cặp hoặc trong nhóm nhỏ, một học sinh chỉ từng con vật hay đồ vật, học sinh còn lại nói thành tiếng các từ.
- Bước 5: Nếu có điều kiện, học sinh chỉ đồ vật/con vật thật trong lớp (giáo viên chuẩn bị trước) và nói từ.

Kết quả: Học sinh tìm và nói tên các con/đồ vật càng nhanh và càng chính xác càng tốt.

3. Chant!

Mục tiêu: Luyện phát âm con chữ *c* trong các từ *cup, cake, cat, car* thông qua đoạn thơ.

Nội dung: Đoạn thơ gồm hai khổ:

Khổ thứ nhất có ba dòng. Dòng một bắt đầu bằng con chữ *c* và từ *cup*, dòng hai là con chữ *c* và từ *cake*, dòng ba là cụm từ *a cup and a cake*.

Khổ thứ hai có ba dòng. Dòng một bắt đầu bằng con chữ *c* và từ *cat*, dòng hai là con chữ *c* trong từ *car*, dòng ba là cụm từ *a cat and a car*.

Quy trình: Bước 1: Học sinh đọc đoạn thơ và nhận xét nội dung (như trong phần Nội dung) dựa vào các con chữ màu đỏ.

Bước 2: Học sinh nghe và nhắc lại từng câu của đoạn thơ. Lưu ý cách phát âm của các từ có con chữ *c* in màu đỏ.

Bước 3: Học sinh nghe và nhắc lại cả đoạn thơ.

Bước 4: Học sinh đọc lại thành tiếng cả đoạn thơ.

Bước 5: Nếu có điều kiện, học sinh có thể đọc thành tiếng đoạn thơ theo cá nhân, theo cặp hoặc theo nhóm nhỏ.

Lưu ý: Trong khi đọc thơ, học sinh vỗ tay (hoặc chỉ vào các tranh trong hoạt động 2) theo nhịp.

Kết quả: Học sinh đọc đoạn thơ đúng âm, trọng âm, nhịp điệu, ngữ điệu như được thể hiện trong đĩa.

4. Listen and tick.

Mục tiêu: Nghe và đánh dấu vào ô chỉ tranh nghe được.

Nội dung: Nội dung bài tập gồm hai câu. Mỗi câu hai tranh.

Câu 1 có tranh *a* chỉ con mèo và tranh *b* chỉ ô tô đồ chơi.

Câu 2 có tranh *a* chỉ cái chén và tranh *b* chỉ cái bánh.

Quy trình: Bước 1: Học sinh xem hai câu và nhận xét nội dung (như trong phần Nội dung).

Bước 2: Học sinh chỉ vào từng cặp tranh và nói thành tiếng tên mỗi đồ vật/con vật trong tranh.

Bước 3: Học sinh nghe và đánh dấu vào ô chỉ tranh nghe được.

Bước 4: Học sinh trao đổi kết quả vừa làm theo cặp hoặc trong nhóm.

Bước 5: Học sinh nói lại từ chỉ tên của các tranh vừa đánh dấu.

Lưu ý: Nếu học sinh làm sai hoặc gặp khó khăn trong khi làm bài, giáo viên có thể cho học sinh nghe lại nhiều lần.

Audioscript: 1. A cat 2. A cake

Kết quả: 1. a 2. b

Lesson 3.

5. Let's talk.

Mục tiêu: Nói sở hữu (có cái gì/con gì).

Nội dung: Bốn tranh: a. ô tô đồ chơi, b. cái bánh, c. cái chén, d. con mèo.

Bong bóng phía trên có cấu trúc câu chỉ sở hữu (*I have a ...*).

Quy trình: Bước 1: Học sinh xem và nhận xét nội dung tranh (như trong phần Nội dung).

Bước 2: Học sinh chỉ vào từng tranh và nói tên đồ vật/con vật.

Bước 3: Học sinh đóng vai và đọc câu mẫu cho sẵn: *I have a _____*.

Bước 4: Học sinh đóng vai, chỉ vào từng tranh và nói sở hữu (mình có gì).

Ví dụ: *I have a car.*

Bước 5: Làm việc theo cặp hoặc nhóm nhỏ, học sinh chỉ/đưa những đồ vật/con vật có sẵn hoặc trong tranh (giáo viên đã chuẩn bị trước) và nói với các bạn mình có gì.

Kết quả: Học sinh nói chính xác và trôi chảy vật sở hữu (có con mèo, cái ô tô, cái chén, cái bánh).

6. Look and write.

Mục tiêu: Viết đúng và đẹp con chữ C và c.

Điền con chữ c vào các từ chưa hoàn chỉnh.

Nội dung: Bảng chữ viết hoa và viết thường của con chữ c.

Các từ chưa hoàn chỉnh chỉ tên đồ vật/con vật: *car, cake, cat, cup* cùng các tranh đi kèm (ô tô, cái bánh, con mèo, cái chén).

Quy trình: Bước 1: Học sinh quan sát và nói nội dung bảng chữ viết mẫu, các từ chưa hoàn chỉnh (như trong phần Nội dung) và nêu việc cần làm.

Bước 2: Học sinh tập tô theo nét con chữ C và c.

Bước 3: Học sinh viết con chữ b vào chỗ trống các từ theo các tranh.

Bước 4: Học sinh trao đổi, đối chiếu và cho nhận xét kết quả viết theo cặp hoặc trong nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi viết có đúng và đẹp không.

Bước 5: Học sinh đọc lại con chữ Cc. Sau đó chỉ vào tranh/từ vừa hoàn thành và đọc thành tiếng các từ.

Kết quả: Học sinh viết đúng, viết đẹp con chữ viết hoa, viết thường và hoàn thành các từ.

7. Sing!

Mục tiêu: Hát bài hát về đồ vật/con vật sở hữu (mình có).

Nội dung: Lời bài hát có hai khổ:

Khổ đầu gồm ba câu trong đó hai câu đầu là câu đơn, nói có sở hữu cái gì, câu ba là câu ghép dùng với liên từ *and*.

Khổ sau giống khổ đầu, gồm ba câu trong đó hai câu đầu là câu đơn, nói có sở hữu cái gì/con gì, câu ba là câu ghép dùng với liên từ *and*.

- Quy trình:**
- Bước 1: Học sinh xem và nói nội dung tranh (bạn trai đang ngồi ở ghế, mắt nhìn/ngắm đồ vật trong một tủ tường gồm nhiều thứ, trong đó nổi bật là cái ô tô đồ chơi và cái chén có lá cờ của Anh. Con mèo đang nằm ngủ trên thành ghế. Lưu ý đến các từ đã học và cấu trúc câu chỉ sở hữu).
- Bước 2: Học sinh đọc lời của bài hát, lưu ý đến cấu trúc câu chỉ sở hữu (có cái gì). Học sinh cũng chú ý đến các từ có các con chữ màu đỏ trong lời bài hát.
- Bước 3: Học sinh nghe và hát theo từng câu một. Học sinh vừa hát vừa vỗ tay theo nhịp hoặc chỉ vào các đồ vật /con vật trong tranh.
- Bước 4: Học sinh nghe và hát cả bài hát, vừa hát vừa vỗ tay theo nhịp hoặc chỉ vào các đồ vật/con vật trong tranh.
- Bước 5: Học sinh hát lại bài hát khi không bật đĩa theo cá nhân, theo cặp hay nhóm.
- Kết quả:** Học sinh hát đúng âm, tốc độ, trọng âm, nhịp điệu và giai điệu được thể hiện qua đĩa.